

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

Số: 35 /2022/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lào Cai, ngày 31 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý phương tiện và người điều khiển phương tiện vận tải hàng hóa của Trung Quốc qua Cửa khẩu đường bộ số II Kim Thành ra, vào các khu công nghiệp và một số nhà máy trên địa bàn tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ký ngày 22 tháng 11 năm 1994;

Thực hiện Nghị định thư giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa về việc sửa đổi và thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ký ngày 11 tháng 10 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 40/2016/QĐ-TTg ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc mở rộng khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai, tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Thông tư số 23/2012/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện Hiệp định, Nghị định thư về vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa;

Căn cứ Thông tư số 29/2020/TT-BGTVT ngày 30 tháng 10 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2012/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện Hiệp định, Nghị định thư về vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa;

Căn cứ Thông tư số 26/2021/TT-BGTVT ngày 29 tháng 11 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2012/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện Hiệp định, Nghị định thư về vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải - Xây dựng tại Tờ trình số 260/TTr-SGTVTĐ ngày 12/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định một số nội dung về quản lý phương tiện và người điều khiển phương tiện vận tải hàng hóa của Trung Quốc qua Cửa khẩu đường bộ số II Kim Thành ra, vào các khu công nghiệp và một số nhà máy trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày 15/9/2022. Văn bản số 3172/UBND-QLĐT ngày 14/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về phương án quản lý phương tiện vận tải hàng hóa của Trung Quốc nhập cảnh chờ hàng đến kho, bãi tập kết hàng hóa trên địa bàn tỉnh hết hiệu lực từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Sở Giao thông vận tải - Xây dựng, Sở Công thương, Sở Y tế, Ngoại vụ, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Cục Hải quan, Cục Quản lý thị trường; Chi cục Kiểm dịch Thực vật vùng VIII, Chi

cục Kiểm dịch Động vật vùng Lào Cai, Trung tâm Kiểm dịch Y tế Quốc tế; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố: Lào Cai, Bát Xát, Bảo Thắng và các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Các bộ: Ngoại giao, Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (QĐ);
- Các sở, ngành: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Giao thông vận tải
- Xây dựng, Công thương, Ngoại vụ, Tư pháp, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Cục Quản lý thị trường tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố: Lào Cai, Bát Xát, Bảo Thắng;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Công TTĐT tỉnh; Công báo tỉnh;
- Báo Lào Cai; Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, KT2, QLĐT3

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Hải



Lào Cai, ngày 31 tháng 8 năm 2022

QUY ĐỊNH

Một số nội dung về quản lý phương tiện và người điều khiển phương tiện vận tải hàng hóa của Trung Quốc qua Cửa khẩu đường bộ số II Kim Thành ra, vào các khu công nghiệp và một số nhà máy trên địa bàn tỉnh Lào Cai

(Kèm theo Quyết định số: 35 /2022/QĐ-UBND ngày 31./8./2022 của UBND tỉnh Lào Cai)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định một số nội dung về quản lý và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc quản lý phương tiện và người điều khiển phương tiện vận tải hàng hoá của Trung Quốc qua Cửa khẩu đường bộ số II Kim Thành ra, vào các khu công nghiệp và một số nhà máy trên địa bàn tỉnh Lào Cai (sau đây viết tắt là phương tiện và người điều khiển phương tiện vận tải hàng hoá của Trung Quốc).

2. Các nội dung khác không quy định tại Quy định này thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cá nhân thực hiện, có liên quan đến hoạt động vận tải của phương tiện vận tải hàng hoá của Trung Quốc.

2. Các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước đối với hoạt động vận tải và phương tiện vận tải hàng hoá của Trung Quốc.

3. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý

1. Đảm bảo nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải đường bộ quốc tế Việt - Trung; tạo điều kiện cho người và phương tiện vận tải chở hàng hóa của Trung Quốc ra, vào hoạt động trong Khu vực cửa khẩu Kim Thành, giao hàng hóa, máy móc, thiết bị tại các khu công nghiệp và một số nhà máy trên địa bàn tỉnh Lào Cai thuận lợi, an toàn và tuân thủ các quy định pháp luật.

2. Phương tiện và người điều khiển phương tiện vận tải hàng hoá của Trung Quốc khi vận chuyển hàng hóa ra, vào các khu vực được phép trên địa bàn tỉnh Lào Cai phải chịu sự kiểm tra, giám sát của các lực lượng chức năng chuyên ngành và tuân thủ các quy định của hệ thống pháp luật Việt Nam.

3. Các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ quyền hạn có trách



nhiệm chủ động thực hiện nhiệm vụ, đồng thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ, tránh xảy ra chồng chéo, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương đặc biệt là yêu cầu về đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống dịch bệnh và đảm bảo an toàn giao thông.

Chương II

MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Các khu công nghiệp và một số nhà máy trên địa bàn tỉnh cho phép phương tiện và người điều khiển phương tiện vận tải hàng hóa của Trung Quốc nhập cảnh chờ hàng đến tập kết giao hàng

1. Khu cửa khẩu Kim Thành (trước đây là Khu Thương mại - Công nghiệp Kim Thành, nay được sửa đổi theo Quyết định số 3026/QĐ-UBND ngày 09/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu cửa khẩu Kim Thành);

2. Khu công nghiệp Bắc Duyên Hải (thành phố Lào Cai);

3. Khu công nghiệp Đông Phố Mới (thành phố Lào Cai);

4. Khu công nghiệp Tăng Loỏng (huyện Bảo Thắng);

5. Nhà máy luyện đồng Lào Cai (xã Bản Qua) và khu vực xã Bản Vược, huyện Bát Xát.

Điều 5. Phân đoạn tuyến và hành trình phương tiện vận tải Trung Quốc hoạt động

Phân đoạn tuyến phải phù hợp với quy định về tuyến đường, bến xe, bãi đỗ xe tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 26/2021/TT-BGTVT ngày 29/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, cụ thể như sau:

1. Đoạn tuyến 1 (từ Cửa khẩu đường bộ số II Kim Thành đến Khu cửa khẩu Kim Thành): Thuộc tuyến vận tải hàng hóa và hành khách Bảo Yên, Văn Bàn (Lào Cai) qua cặp cửa khẩu Lào Cai (Việt Nam) và cửa khẩu Hà Khẩu (Trung Quốc) đến thành phố Cá Cựu (Vân Nam) và ngược lại hoặc tuyến vận tải hàng hóa và hành khách Bảo Yên, Văn Bàn (Lào Cai) qua cặp cửa khẩu Lào Cai (Việt Nam) và cửa khẩu Hà Khẩu (Trung Quốc) đến huyện Mông Tự (Vân Nam) và ngược lại. Hành trình như sau:

a) Chiều đi: Cửa khẩu Kim Thành - đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai - đường Hương Sơn (D1) - Đất kho bãi tổng hợp Lô KBTH1 (Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại tổng hợp Nghĩa Anh).

b) Chiều về: Đất kho bãi tổng hợp Lô KBTH1 (Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại tổng hợp Nghĩa Anh) - đường Hương Sơn (D1) - Khu vực cửa khẩu Kim Thành - đường Đặng Huy Trứ - cổng 2A - Cửa khẩu Kim Thành. Trường hợp mở nút giao giữa đường Hương Sơn (D1) và Đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai thì đi theo lộ trình: Đất kho bãi tổng hợp Lô KBTH1 (Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại tổng hợp Nghĩa Anh) - đường Hương Sơn (D1)

- đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai - Cửa khẩu Kim Thành.

2. Đoạn tuyến 2 (từ Cửa khẩu đường bộ số II Kim Thành đến Khu Công nghiệp Bắc Duyên Hải): Thuộc tuyến vận tải hàng hóa và hành khách Bảo Yên, Văn Bàn (Lào Cai) qua cặp cửa khẩu Lào Cai (Việt Nam) và cửa khẩu Hà Khẩu (Trung Quốc) đến thành phố Cá Cự (Vân Nam) và ngược lại hoặc tuyến vận tải hàng hóa và hành khách Bảo Yên, Văn Bàn (Lào Cai) qua cặp cửa khẩu Lào Cai (Việt Nam) và cửa khẩu Hà Khẩu (Trung Quốc) đến huyện Mông Tự (Vân Nam) và ngược lại. Hành trình như sau:

a) Chiều đi: Cửa khẩu Kim Thành - đường Khúc Thừa Dụ (đường T5) - đường Thủ Dầu Một - Khu công nghiệp Bắc Duyên Hải.

b) Chiều về: Khu công nghiệp Bắc Duyên Hải - đường Thủ Dầu Một - đường Khúc Thừa Dụ (đường T5) - Cửa khẩu Kim Thành.

3. Đoạn tuyến 3 (từ Cửa khẩu đường bộ số II Kim Thành đến Khu Công nghiệp Đông Phố Mới): Thuộc tuyến vận tải hàng hóa và hành khách Bảo Yên, Văn Bàn (Lào Cai) qua cặp cửa khẩu Lào Cai (Việt Nam) và cửa khẩu Hà Khẩu (Trung Quốc) đến thành phố Cá Cự (Vân Nam) và ngược lại hoặc tuyến vận tải hàng hóa và hành khách Bảo Yên, Văn Bàn (Lào Cai) qua cặp cửa khẩu Lào Cai (Việt Nam) và cửa khẩu Hà Khẩu (Trung Quốc) đến huyện Mông Tự (Vân Nam) và ngược lại. Hành trình như sau:

a) Chiều đi: Cửa khẩu Kim Thành - đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai - Nút giao IC19 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai - Quốc lộ 4D - đường Hoàng Liên kéo dài - đường Lê Thanh - đường Phú Thịnh - Đại lộ Trần Hưng Đạo - Cầu Phố Mới - đường Phan Đình Giót - đường Đinh Bộ Lĩnh - đường tỉnh 157 - Khu công nghiệp Đông Phố Mới.

b) Chiều về: Khu công nghiệp Đông Phố Mới - đường Hoàng Diệu - Cầu chui Quốc lộ 70 - đường Nguyễn Huệ - Cầu Cốc Lều - đường Hoàng Liên - đường Nhạc Sơn - đường Lương Khánh Thiện - đường Thủ Dầu Một - đường Khúc Thừa Dụ (đường T5) - Cửa khẩu Kim Thành.

4. Đoạn tuyến 4 (từ Cửa khẩu đường bộ số II Kim Thành đến Khu công nghiệp Tăng Loỏng huyện Bảo Thắng): Thuộc tuyến vận tải hàng hóa và hành khách Văn Bàn, Bảo Yên (Lào Cai) qua cặp cửa khẩu Lào Cai (Việt Nam) và cửa khẩu Hà Khẩu (Trung Quốc) đến thành phố Cá Cự (Vân Nam) và ngược lại hoặc tuyến vận tải hàng hóa và hành khách Văn Bàn (Lào Cai) qua cặp cửa khẩu Lào Cai (Việt Nam) và cửa khẩu Hà Khẩu (Trung Quốc) đến huyện Mông Tự (Vân Nam) và ngược lại. Hành trình như sau:

a) Chiều đi: Cửa khẩu Kim Thành - đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai - Nút giao IC17 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai - Quốc lộ 4E - đường tỉnh 151 - Khu Công nghiệp Tăng Loỏng.

b) Chiều về: Khu công nghiệp Tăng Loỏng - đường tỉnh 151 - Quốc lộ 4E - Nút giao IC17 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai - Cửa khẩu Kim Thành.

5. Đoạn tuyến 5 (từ Cửa khẩu đường bộ số II Kim Thành đến Khu vực xã

Bản Vược và Nhà máy luyện đồng Lào Cai thuộc xã Bản Qua, huyện Bát Xát: Thuộc tuyến vận tải hàng hóa và hành khách thị xã Sa Pa (Lào Cai) qua cặp cửa khẩu Lào Cai (Việt Nam) và cửa khẩu Hà Khẩu (Trung Quốc) đến thành phố Cá Cựu (Vân Nam) và ngược lại. Hành trình như sau:

a) Chiều đi: Cửa khẩu Kim Thành - đường tỉnh 156 - Khu vực xã Bản Vược - đường tỉnh 156B - Nhà máy Luyện Đồng Lào Cai (xã Bản Qua).

b) Chiều về: Nhà máy Luyện Đồng Lào Cai (xã Bản Qua) - đường tỉnh 156B - Khu vực xã Bản Vược - đường tỉnh 156 - Cửa khẩu Kim Thành.

Điều 6. Phương tiện, giấy tờ của phương tiện và người điều khiển phương tiện khi hoạt động trên tuyến

1. Phương tiện và người điều khiển phương tiện vận tải hàng hóa của Trung Quốc được ra, vào các khu công nghiệp và một số nhà máy trên địa bàn tỉnh quy định tại Điều 4 Quy định này theo các hợp đồng kinh doanh của đối tác Trung Quốc với doanh nghiệp Việt Nam phải thực hiện các quy định của Hiệp định vận tải đường bộ Việt - Trung, tuân thủ các quy định pháp luật của Việt Nam, chịu sự kiểm tra, giám sát của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu, trên đường giao thông và nơi tập kết giao hàng theo quy định hiện hành.

2. Tuyến đường vận chuyển, hành trình và điểm nhận hàng, trả hàng thực hiện đúng theo Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế (sau đây viết tắt là Giấy phép vận tải) loại C được phía Trung Quốc cấp cho từng phương tiện theo mẫu quy định tại Phụ lục XIVc của Thông tư số 23/2012/TT-BGTVT ngày 29/6/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. Trường hợp phương tiện chở hàng hóa nguy hiểm, hàng siêu trường, siêu trọng, giấy phép vận tải là Giấy phép đặc biệt loại D do Tổng cục Đường bộ Việt Nam cấp theo mẫu quy định tại Phụ lục XIVd ban hành kèm theo Thông tư số 23/2012/TT-BGTVT ngày 29/6/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. Phương tiện chở hàng siêu trường, siêu trọng nếu không có giấy phép loại D thì sẽ không được nhập cảnh. Các xe chở quá tải trọng cho phép thì phải hạ tải, chi phí hạ tải và bảo quản hàng hóa do doanh nghiệp vận tải chi trả.

3. Phương tiện vận tải hàng hóa, giấy tờ của phương tiện thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định thư thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ký ngày 11 tháng 10 năm 2011, cụ thể:

a) Trọng tải, tải trọng trục và kích thước của phương tiện Trung Quốc khi đi vào lãnh thổ của Việt Nam phải phù hợp với yêu cầu kỹ thuật quy định của Việt Nam.

b) Phương tiện vận tải hàng hóa của Trung Quốc khi hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam cần phải đem theo các giấy tờ còn hiệu lực sau:

Giấy phép vận tải;

Giấy đăng ký phương tiện;

Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường;

Biển số xe;

Phiếu gửi hàng (nếu có);

Tờ khai hải quan đối với hàng hoá;

Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ 3;

Các giấy tờ có liên quan tại cửa khẩu áp dụng đối với xe xuất nhập cảnh.

4. Ký hiệu phân biệt quốc gia thực hiện theo Điều 7 Nghị định thư thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ký ngày 11 tháng 10 năm 2011, cụ thể:

a) Mọi phương tiện vận tải tham gia giao thông quốc tế ngoài biển đăng ký phải gắn ký hiệu phân biệt quốc gia nơi phương tiện được đăng ký. Ký hiệu phân biệt được gắn phía trước và phía sau phương tiện ở vị trí dễ thấy.

b) Ký hiệu phân biệt quốc gia cho phương tiện vận tải của Trung Quốc: **CHN**

5. Giấy tờ của người điều khiển phương tiện:

a) Trường hợp người điều khiển phương tiện là công dân Việt Nam thực hiện theo quy định của Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008.

b) Trường hợp người điều khiển phương tiện là công dân Trung Quốc, thực hiện theo Điều 8 Nghị định thư thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ký ngày 11 tháng 10 năm 2011, cụ thể:

Người điều khiển phương tiện phải có và luôn mang theo giấy đăng ký phương tiện do nước mình cấp và giấy phép lái xe phù hợp với loại xe mà mình điều khiển do nước mình cấp;

Người điều khiển phương tiện phải có hộ chiếu, thị thực hoặc các giấy tờ xuất nhập cảnh khác còn hiệu lực theo thỏa thuận được ký kết giữa Chính phủ hai nước và các giấy tờ khác như giấy chứng nhận kiểm dịch y tế quốc tế.

6. Toàn bộ giấy tờ quy định tại khoản 3 và điểm b khoản 5 Điều này phải được in bằng ngôn ngữ quốc gia (tiếng Trung) và ngôn ngữ tiếng Việt hoặc ngôn ngữ quốc gia (tiếng Trung) và tiếng Anh. Nếu không có ngôn ngữ tiếng Việt hoặc tiếng Anh thì phải kèm bản dịch sang tiếng Anh hoặc tiếng Việt do cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 7. Trách nhiệm phối hợp chung của các cơ quan, đơn vị có chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động vận tải và phương tiện vận tải hàng hoá của Trung Quốc

1. Phối hợp tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý những vấn đề liên

quan trọng công tác tổ chức, quản lý hoạt động vận tải đối với phương tiện vận tải hàng hóa của Trung Quốc qua Cửa khẩu đường bộ số II Kim Thành ra, vào các khu công nghiệp và một số nhà máy trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động của phương tiện vận tải hàng hóa của Trung Quốc nhập - xuất cảnh, chờ hàng hóa đến kho bãi tập kết tại các khu công nghiệp và một số nhà máy trên địa bàn tỉnh Lào Cai; phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định của pháp luật đối với người điều khiển các phương tiện vận tải hàng hóa của Trung Quốc khi hoạt động trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý.

3. Phối hợp trong công tác quản lý phương tiện và người điều khiển phương tiện; điều tiết phương tiện vận tải hàng hóa của Trung Quốc qua Cửa khẩu đường bộ số II Kim Thành ra, vào khu vực cửa khẩu Kim Thành, các khu công nghiệp và một số nhà máy trên địa bàn tỉnh Lào Cai nhằm tránh ùn tắc giao thông, phòng chống dịch bệnh và chống buôn lậu, gian lận thương mại.

4. Phối hợp trong công tác quản lý và đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông trên đoạn tuyến từ cửa khẩu Kim Thành đến các khu công nghiệp và một số nhà máy trên địa bàn tỉnh đối với phương tiện vận tải hàng hóa của Trung Quốc ra, vào giao nhận hàng hóa.

5. Phối hợp thực hiện các chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về hoạt động của phương tiện vận tải hàng hóa của Trung Quốc qua Cửa khẩu đường bộ số II Kim Thành ra, vào các khu công nghiệp và một số nhà máy trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

6. Phối hợp đề xuất, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động vận tải đường bộ quốc tế Việt - Trung.

Điều 8. Trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Giao thông vận tải - Xây dựng

a) Là cơ quan chủ trì tổ chức và quản lý hoạt động vận tải đường bộ Việt - Trung trên các tuyến giáp biên giới giữa tỉnh Lào Cai với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc); trao đổi thông tin với cơ quan quản lý vận tải phía Trung Quốc về tuyến vận chuyển, hành trình và điểm nhận hàng, trả hàng ghi trong Giấy phép vận tải khi cấp cho phương tiện vận tải hàng hóa của Trung Quốc chờ hàng vào các khu công nghiệp và một số nhà máy trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

b) Hướng dẫn doanh nghiệp hai Bên là đối tác tổ chức hoạt động vận tải theo đoạn tuyến và hành trình đúng quy định; nắm bắt được các điều kiện giao thông, bến bãi, điểm dừng nghỉ, hệ thống biển báo trên hành trình.

c) Chỉ đạo lực lượng Thanh tra giao thông phối hợp với các lực lượng chức năng của tỉnh tăng cường tuần tra, kiểm tra, xử lý hoặc kịp thời tham mưu cho cơ quan, cá nhân có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm về trật tự an toàn giao thông và vi phạm an toàn tải trọng các phương tiện vận tải hàng hóa của Trung Quốc.

d) Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường; Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan chức năng thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh trong suốt quá trình hoạt động vận tải từ Cửa khẩu đường bộ số II (Kim Thành) đến các khu công nghiệp và một số nhà máy trên địa bàn tỉnh và ngược lại.

đ) Chủ trì, phối hợp với ủy ban nhân dân các huyện, thành phố liên quan trong công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng giao thông trên các đoạn đường từ Cửa khẩu đường bộ số II Kim Thành đến các Khu kinh tế của tỉnh và ngược lại. Theo phân cấp quản lý cầu, đường bộ phối hợp với ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai, huyện Bát Xát, huyện Bảo Thắng rà soát, bổ sung, điều chỉnh các biển báo hiệu đường bộ cho phù hợp (biển hạn chế tải trọng, tốc độ...) để tạo điều kiện thuận lợi cho các phương tiện hoạt động theo các tuyến đường đã lựa chọn theo quy định hiện hành.

e) Thực hiện kiểm tra phương án tổ chức vận chuyển hàng hóa của doanh nghiệp và có văn bản về việc thống nhất với phương án để doanh nghiệp triển khai thực hiện, đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và gửi các cơ quan, đơn vị có chức năng nhiệm vụ liên quan để theo dõi, quản lý theo quy định; Kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, dừng cho phép phương tiện vận tải hàng hóa Trung Quốc nhập cảnh đối với các đơn vị không chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam về đảm bảo trật tự an toàn, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông và các yêu cầu, quy định về quản lý phương tiện, người điều khiển phương tiện.

2. Sở Công thương

Phối hợp với các lực lượng chức năng theo dõi, đánh giá việc chấp hành chính sách pháp luật của doanh nghiệp trong các hoạt động thương mại, dịch vụ. Xử lý các vi phạm của doanh nghiệp theo thẩm quyền hoặc báo cáo UBND tỉnh xử lý đối với những trường hợp vượt quá thẩm quyền.

3. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

a) Là cơ quan đầu mối phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ quản lý tại các Khu công nghiệp, khu Thương mại - Công nghiệp, Khu kinh tế cửa khẩu, các cửa khẩu biên giới đất liền trên địa bàn tỉnh có phương tiện vận tải hàng hóa của Trung Quốc ra, vào tập kết giao nhận hàng hóa.

b) Hỗ trợ cung cấp thông tin, hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện đúng các quy định của pháp luật về luồng tuyến vận tải, sản xuất, kinh doanh thương mại, dịch vụ và xuất nhập khẩu tại các Khu Công nghiệp, Khu Thương mại - Công nghiệp, Khu kinh tế cửa khẩu, các cửa khẩu biên giới đất liền có phương tiện vận tải hàng hóa của Trung Quốc ra, vào tập kết giao nhận hàng hóa.

c) Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực giao thông, thương mại thuộc phạm vi quản lý nhà nước được phân cấp, ủy quyền.

4. Cục Hải quan tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt chức năng kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ hoạt động thương mại qua cửa khẩu trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Chi cục Hải quan cửa khẩu thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát Hải quan đối với phương tiện Trung Quốc vận tải nhập, xuất cảnh và hàng hóa chưa làm thủ tục thông quan chuyên chở đến các địa điểm kiểm tra tập trung hoặc địa điểm kiểm tra tại các công trình trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Hải quan và các văn bản khác liên quan.

c) Trường hợp cơ quan Hải quan đủ cơ sở xác định có vi phạm pháp luật trong quá trình vận tải, chuyên chở hàng hóa trên lãnh thổ Việt Nam thì kịp thời phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý theo quy định.

5. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng và chính quyền địa phương duy trì an ninh trật tự, điều tiết, hướng dẫn giao thông trên các đoạn đường từ nội địa đến khu vực cửa khẩu theo chức năng nhiệm vụ.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác phòng ngừa, đấu tranh đối với hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, hàng cấm, các hành vi vi phạm về môi trường, vi phạm về hành trình (theo quy định tại Điều 5 Quy định này) và tải trọng trong quá trình hoạt động vận tải của các đơn vị nhập khẩu. Phối hợp, hỗ trợ các cơ quan chức năng trong việc kiểm tra, xử lý những vụ việc chống người thi hành công vụ, buôn lậu và gian lận thương mại, hàng cấm, hàng ô nhiễm môi trường đối với phương tiện vận tải hàng hóa của Trung Quốc ra, vào giao nhận hàng hóa tại các kho bãi tập kết, khu kinh tế, khu công nghiệp, nhà máy... trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

c) Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông phối hợp với lực lượng Thanh tra Sở Giao thông vận tải - Xây dựng tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát tải trọng và các điều kiện đảm bảo an toàn giao thông của phương tiện vận tải Trung Quốc theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành trong quá trình hoạt động.

6. Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành và các cơ quan liên quan tổ chức quản lý, bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia, phòng chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự trong khu vực cửa khẩu theo quy định.

b) Thực hiện thủ tục Biên phòng và công tác kiểm tra, kiểm soát, giám sát hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh của người, phương tiện.

c) Phối hợp với lực lượng chức năng kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu qua cửa khẩu, đảm bảo an ninh hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập; Kịp thời phát hiện đấu tranh với hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại và hàng cấm.

d) Tăng cường tuần tra, kiểm soát chặt chẽ khu vực biên giới; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các phương tiện vận chuyển hàng hóa của Trung Quốc hoạt động ngoài các tuyến, các địa điểm giao nhận hàng đã được cấp phép trong khu vực biên giới.

7. Sở Y tế

a) Chủ trì thực hiện các thủ tục kiểm dịch y tế theo quy định, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn và kiểm soát chặt chẽ công tác kiểm dịch y tế phòng chống lây nhiễm dịch bệnh đối với phương tiện và người điều khiển phương tiện vận chuyển hàng hóa tại cửa khẩu và tại các địa điểm phương tiện vận tải của Trung Quốc thực hiện giao nhận hàng hóa trên địa bàn tỉnh Lào Cai, phù hợp với tình hình diễn biến thực tế của dịch bệnh.

b) Căn cứ các chỉ đạo của Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch bệnh, các văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế và tình hình thực tế của địa phương, Sở Y tế triển khai hướng dẫn và phê duyệt Phương án của các doanh nghiệp (đơn vị nhập hàng) về phòng, chống dịch bệnh cho phương tiện và người điều khiển phương tiện, công nhân bốc xếp hàng hóa và các lực lượng liên quan trong suốt chặng đường di chuyển từ cửa khẩu đường bộ số II (Kim Thành) đến nơi tập kết hàng hóa và tại các kho bãi cho phù hợp.

8. Cục Quản lý thị trường

a) Phối hợp với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cục Hải quan và các cơ quan có liên quan thực hiện công tác phòng ngừa, đấu tranh và xử lý nghiêm theo quy định pháp luật đối với hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển hàng cấm từ khu vực biên giới vào thị trường nội địa;

b) Tổ chức lực lượng tuần tra, kiểm soát tại các khu vực tiếp giáp cửa khẩu và địa điểm nơi phương tiện vận tải của Trung Quốc thực hiện giao nhận hàng hóa để kiểm soát chặt chẽ hàng hóa nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

9. Các lực lượng chức năng quản lý chuyên ngành tại cửa khẩu

Các lực lượng quản lý nhà nước chuyên ngành và ngành thành viên có trách nhiệm phối hợp và thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực ngành mình theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Thủ trưởng cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp về hoạt động quản lý nhà nước chuyên ngành tại khu vực cửa khẩu mà mình được giao nhiệm vụ.

10. Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai và các huyện: Bát Xát, Bảo Thắng

a) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải - Xây dựng rà soát, thực hiện các giải pháp cải tạo về cơ sở hạ tầng: Bổ sung, điều chỉnh các biển báo hiệu đường bộ cho phù hợp (biển hạn chế tải trọng, tốc độ...) để tạo điều kiện thuận lợi cho các phương tiện hoạt động theo các hành trình vận tải đã được quy định tại Điều 5 của Quy định).

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc quyền quản lý phối hợp với các cơ quan chức năng, quản lý chặt chẽ người điều khiển phương tiện và phương

tiện vận tải hàng hóa của Trung Quốc khi tham gia giao thông theo hành trình và kho bãi xếp dỡ hàng hóa tại các khu công nghiệp, nhà máy trên địa bàn quản lý.

c) Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện công tác phòng chống gian lận thương mại, phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông và vệ sinh môi trường tại các khu vực cửa khẩu, khu công nghiệp, các nhà máy, kho bãi trên địa bàn quản lý.

11. Các doanh nghiệp nhập khẩu hàng hóa, sử dụng phương tiện vận tải của Trung Quốc vận chuyển hàng hóa đến xếp, dỡ tại các khu công nghiệp và một số nhà máy trên địa bàn tỉnh:

a) Lập phương án tổ chức vận chuyển hàng hóa nhập khẩu đến các khu công nghiệp và một số nhà máy trên địa bàn tỉnh Lào Cai, nội dung bao gồm: Hành trình vận chuyển (quy định tại Điều 5 Quy định này) đến các kho bãi tập kết; số lượng phương tiện tham gia vận chuyển hàng ngày; chủng loại và khối lượng hàng hóa nhập khẩu theo hợp đồng kinh tế đã ký kết; các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho phương tiện, người điều khiển phương tiện và công nhân bốc, xếp tại kho bãi xếp dỡ hàng hóa. Nội dung phương án phải đảm bảo phù hợp với các quy định tại Quy định này và pháp luật hiện hành có liên quan.

b) Thực hiện vận chuyển hàng hóa nhập khẩu theo đúng phương án đã xây dựng, được Sở Giao thông vận tải - Xây dựng kiểm tra, thống nhất bằng văn bản, không chở hàng vượt quá tải trọng, quá khổ giới hạn cho phép, không vận chuyển hàng lậu và hàng cấm nhập khẩu.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động vận tải hàng hóa đối với phương tiện của Trung Quốc qua Cửa khẩu đường bộ số II Kim Thành ra, vào các khu công nghiệp và một số nhà máy trên địa bàn tỉnh Lào Cai có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này.

2. Hàng năm Sở Giao thông vận tải - Xây dựng có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về tình hình quản lý phương tiện vận tải hàng hóa của Trung Quốc qua Cửa khẩu đường bộ số II Kim Thành ra, vào các khu công nghiệp và một số nhà máy trên địa bàn tỉnh.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị các sở, ban, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Giao thông vận tải - Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét bổ sung, sửa đổi, thay thế Quy định cho phù hợp./.